

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2017/QĐST-KDTM

Hoài Đức, ngày 18 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 06/2017/TLST-KDTM ngày 20 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên TC;

Trụ sở: Số A HĐ, phường CN, quận HK, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Huy T; Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Duy H, Ông Chu Hải L và bà Nguyễn Thị Thu H (Giấy ủy quyền số 03/2017/UQ-GD ngày 14/3/2017 của Ngân hàng thương mại TNHH MTV TC).

Bị đơn:

+ Ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1968;

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968;

Trú tại: Thôn C, xã L, huyện HD, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- + Ông Nguyễn Trọng C, sinh năm 1948;
- + Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1945;
- + Anh Nguyễn Trọng C, sinh năm 1973;
- + Chị Trịnh Thị Th, sinh năm 1982;

Trú tại: Thôn B, xã L, huyện HD, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Đình H và bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm phải trả cho Ngân hàng Thương mại TNHH MTV TC theo Hợp đồng tín dụng số 0151/2013/NCT/HDTD ngày 12/9/2013 tổng số tiền tạm tính đến ngày 04/7/2017 là: **562,301,923 đồng**, (*Năm trăm sáu mươi hai triệu ba trăm linh một nghìn chín trăm hai mươi ba đồng*) trong đó: Nợ gốc: 360.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 13.919.204 đồng; Lãi quá hạn: 188.382.719 đồng.

Kể từ ngày 05/7/2017, ông Nguyễn Đình Hải và bà Nguyễn Thị T còn phải chịu lãi theo mức lãi suất theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0151/2013/NCT/HDTD ngày 12/9/2013 của số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc cho Ngân hàng thương mại TNHH MTV TC.

Trường hợp ông Nguyễn Đình Hải và bà Nguyễn Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng thương mại TNHH MTV TC có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản đảm bảo của khoản vay trên để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 016253/2012, quyền số 03 TP/CC-SCC/HĐTHC ngày 28/8/2012, được công chứng tại Văn phòng công chứng HG - TP Hà Nội. Tài sản là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 514, tờ bản đồ số 02, tại địa chỉ: xóm B, xã L, huyện HD, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội); theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S do UBND huyện HD, tỉnh Hà Tây cấp năm 2003, Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 000/QSDĐ/1577QĐ/UB mang tên hộ ông Nguyễn Trọng C. Ngày 11/10/2011 tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất - UBND huyện HD, thành phố Hà Nội đính chính từ hộ ông Nguyễn Trọng C trong giấy chứng nhận sang thành ông Nguyễn Trọng C.

Về án phí:

Ông Nguyễn Đình H và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 13.246.038 đồng (*Mười ba triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn không trăm ba mươi tám đồng*). Ngân hàng thương mại TNHH MTV TC không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng thương mại TNHH MTV TC tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 13.246.000 đồng (*Mười ba triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) theo Biên lai số AA/2010/0009994 ngày 20 tháng 7 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- THADS huyện Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hải

